

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÀM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 26/2023/TLST/KDTM, ngày 08/11/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B (B);

Địa chỉ: Số 117 Q, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

* Đại diện theo pháp luật: Bà Thái H - Tổng Giám đốc.

* Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Văn C - Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh T.

* Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn T – Phó giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh T. Bà Đỗ Thị T - Chuyên viên quan hệ khách hàng.

Địa chỉ: 02A34 Đại lộ L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Cao Sĩ T - sinh năm 1978;

Bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Tính đến ngày 17/01/2024, ông Cao Sĩ T và bà Nguyễn Thị L còn nợ lại của Ngân hàng TMCP B số tiền 1.636.767.151 đồng (Một tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm năm mươi một đồng), trong đó, nợ gốc quá hạn: 1.499.999.979 đồng; nợ lãi: 10.228.766 đồng; lãi quá hạn: 126.538.406 đồng.

Ông Cao Sĩ T và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền trên theo thời gian hai bên thống nhất như sau:

- Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 30/01/2024 trả 30,000,000 đồng tiền nợ gốc
- Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 28/02/2024 trả 30,000,000 đồng tiền nợ gốc.
- Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 31/03/2024 trả 50,000,000 đồng tiền nợ gốc.
- Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 29/04/2024 trả 50,000,000 đồng tiền nợ gốc.
- Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 31/05/2024 tất toán hết toàn bộ khoản nợ gốc còn lại, nợ lãi và lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc tính từ ngày 18/01/2024 đến khi tất toán hết khoản nợ (Theo mức lãi suất đã ký kết trong hợp đồng tín dụng số 358093/2022/HĐTD-BACABANK ngày 13/07/2022).

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông Cao Sĩ T bà Nguyễn Thị L vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 279, tờ bản đồ số 15, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 255264. Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH 03009 do Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 07/12/2018 mang tên ông Cao Sĩ T và bà Nguyễn Thị L; có địa chỉ tại khu phố L, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp số 300432/2021/HĐTC-BACABANK ký kết ngày 18/11/2021 và biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/12/2023.

Về án phí: Ông Cao Sĩ T và bà Nguyễn Thị L phải nộp 30.551.500 đồng (Ba mươi triệu năm trăm năm mươi một nghìn năm trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch (sau khi đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí 29.250.000 đồng (*Hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0013817 ngày 06/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP. Sầm Sơn;*
- *Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng